

Bản án số: **46/2024/HS-ST**

Ngày 20 - 09 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Ông Nguyễn Trường Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Phan Thành V, sinh ngày 04/01/1999; nơi sinh: Huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Tài xế xe cuốc; trình độ học vấn: Lớp 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Thạch H, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Cà L, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: Ông Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp Y, xã U, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Thái Minh L1, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp O, xã I, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1993; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Lâm Văn N, sinh năm 1992; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp F, xã P, huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1986; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp S, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

4. Bà Võ Thị N3, sinh năm 1983; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

5. Ông Lê Văn V2 sinh năm 1991; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

6. Bà Trần Thị Thúy D2, sinh năm 1989; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp J, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thành V và bị hại Nguyễn Hải Đ có quen biết nhau, trong cuộc sống hằng ngày không có mâu thuẫn gì với nhau.

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/11/2023, Phan Thành V cùng với Lâm Văn N và Nguyễn Thanh H1 đến nhậu trong chòi lá tại quán Ý Ngân thuộc ấp X, xã E, huyện Mỹ Xuyên. Lúc này cùng có Nguyễn Hải Đ cùng với Phan Văn C và Trần Thanh B ngồi nhậu trong chòi lá gần bàn Phan Thành V đang nhậu. Do có quen biết nhau, nên trong lúc ngồi nhậu hai bên có đi qua lại hai bàn mời bia uống giao lưu với nhau.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hải Đ tiếp tục đi qua bàn của Phan Thành V mời bia thì giữa Phan Thành V với Nguyễn Hải Đ xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau vì Phan Thành V cho rằng Nguyễn Hải Đ mời bia ba lần thì Phan Thành V đều uống, nhưng khi Phan Thành V mời lại thì Nguyễn Hải Đ không uống mà bỏ đi về bàn. Sau đó, Phan Thành V một mình đi qua bàn của Nguyễn Hải Đ đang ngồi và xảy ra cự cãi với Nguyễn Hải Đ. Trong lúc cự cãi, thì Phan Thành V bẻ gãy chiếc đĩa đòi đâm Nguyễn Hải Đ, nhưng được mọi người can ngăn. Trong lúc can ngăn thì có người trong nhóm của Nguyễn Hải Đ (không nhớ rõ là ai) xô Phan Thành V té ngã (không gây thương tích), do tức giận nên Phan Thành V chạy vào khu vực bếp của quán nhậu lấy một cây dao của quán dùng để chặt than (loại dao yếm dài khoảng 30cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, lưỡi dao bị mẻ nhiều chỗ) rồi Phan Thành V đi ra phía sau quán đi đến chỗ của Nguyễn Hải Đ đang đứng cùng những người khác rồi dùng dao chém về phía người của Nguyễn Hải Đ làm trúng 03 dao vào vùng trán trái, vùng đỉnh trái và vùng cằm trái của Nguyễn Hải Đ thì được mọi người vào can ngăn. Sau khi chém Nguyễn Hải Đ xong thì Phan Thành V tiếp tục cầm dao đi ra phía trước

quán nhậu đứng. Lúc này có Thái Minh L1 chạy xe ngang nhìn thấy Nguyễn Hải Đ bị thương chảy nhiều máu, nên Thái Minh L1 xuống xe đi lại và hỏi: “*thằng nào đánh ní tao*”, thì Phan Thành V tiếp tục cầm dao rượt theo chém 03 dao trúng vào vùng lưng, vai và tay của Thái Minh L1 gây thương tích. Sau đó, Phan Thành V cầm dao bỏ chạy ra phía sau quán, trên đường bỏ chạy thì Phan Thành V ném cây dao xuống ao tôm ở gần đó rồi về nhà.

Nguyễn Hải Đ sau khi bị chém gây thương tích thì được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng điều trị điều trị từ ngày 15/11/2023 đến ngày 20/11/2023 thì ra viện. Đến ngày 23/11/2023, Nguyễn Hải Đ tiếp tục nhập viện tại Bệnh viện quân y 121 từ ngày 23/11/2023 đến ngày 28/11/2023 thì ra viện. Đối với Thái Minh L1 bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng điều trị từ ngày 15/11/2023 đến ngày 17/11/2023 thì ra viện. Sau khi xuất viện thì Nguyễn Hải Đ có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của Phan Thành V, riêng Thái Minh L1 sau đó có đơn không yêu cầu xử lý đối với hành vi gây thương tích của Phan Thành V.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 03/KLTTCT- TTPYCT ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với ông Nguyễn Hải Đ, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo phần mềm vùng trán trái, kích thước trung bình, không có tóc che phủ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 06% (sáu phần trăm);

- Sẹo phần mềm vùng đỉnh trái, kích thước lớn, bề mặt bờ vết sẹo sắc - gọn, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm);

- Sẹo phần mềm vùng cằm trái, kích thước trung bình, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (hai phần trăm).

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hải Đ tại thời điểm giám định là: **11% (mười một phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

- + Tổn thương nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

- + Các tổn thương ở trên tùy theo tính chất (kích thước, độ sâu, tính phức tạp...) của tổn thương và cơ địa của từng người...mà có diễn biến khác nhau. Nên không xác định được trường hợp này nên không được cấp cứu và điều trị kịp thời có thể gây nguy hiểm đến tính mạng hay không.

- + Tổn thương vùng đỉnh trái có đặc điểm do vật sắc gây nên, không xác định được vật gây thương tích vùng trán trái và cằm trái.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 01/KLTTCT- TTPYCT ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với Thái Minh L1, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo phần mềm 1/3 trên mặt ngoài cánh tay trái, kích thước lớn, bề mặt bờ vết sẹo sắc - gọn, không gây ảnh hưởng đến chức năng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm);

- Vết rối loạn sắc tố da không rõ hình vùng bả vai phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (một phần trăm);

- Vết xây sát da ngón II tay phải đã được điều trị khỏi (không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể).

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Thái Minh L1 tại thời điểm giám định là: **04% (bốn phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Tổn thương cánh tay trái có đặc điểm do vật có cạnh sắc gây nên, không xác định được vật gây thương tích bả vai phải và ngón II tay phải.

Về vật chứng: Đối với cây dao mà Phan Thành V sử dụng gây thương tích cho bị hại Nguyễn Hải Đ và anh Thái Minh L1, sau đó Phan Thành V bỏ chạy đã ném cây dao xuống ao tôm phía sau quán, Cơ quan điều tra đã tiến hành tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hải Đ đã nhận đủ số tiền 40.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm. Anh Thái Minh Luận đã nhận đủ số tiền 5.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm. Riêng số tiền 20.000.000 đồng mà Phan Thành V đã nộp trước đó tại Chi cục thi hành án dân sự thì Phan Thành V xin nhận lại số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSMX ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W đã truy tố bị cáo Phan Thành V về tội “có ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng 36/CT-VKSMX ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Phan Thành V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Không thu giữ nên không đặt ra xem xét..

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Thành V đã bồi thường xong, không

có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét. Đối với số tiền 20.000.000 đồng của bị cáo Phan Thành V nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện W là tài sản của bị cáo nên cần trả lại.

- Bị cáo Phan Thành V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Bị hại Nguyễn Hải Đ có ý kiến tranh luận, không đồng ý theo phát biểu luận tội và Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt là quá nhẹ; đề nghị xử phạt nghiêm và đúng pháp luật; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì thêm.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến tranh luận, đề nghị xử phạt nghiêm và đúng pháp luật; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì thêm.

* Bị cáo Phan Thành V không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[I] Về tố tụng:

[1] Tại phiên tòa, người làm chứng ông Nguyễn Thanh H1, ông Lâm Văn N, bà Nguyễn Thị N2, bà Võ Thị N3 và bà Trần Thị Thúy D2 vắng mặt, nhưng đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra, việc vắng mặt cũng không ảnh hưởng hoặc gây trở ngại đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động Điều tra, Truy tố đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thành V xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động Điều tra, Truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[II] Về nội dung:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phan Thành V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Nguyên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/11/2023, bị cáo Phan Thành V và bị hại Nguyễn Hải Đ cùng nhậu tại quán nhậu Ý Ngân (thuộc ấp X, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng) bị cáo và bị hại phát sinh mâu thuẫn cự cãi với nhau về việc bị cáo mời bia nhưng bị hại không uống, trong nhóm của bị hại có người dùng tay đẩy làm bị cáo té ngã (không thương tích) thì bị cáo chạy vào nhà bếp của quán lấy 01 cây dao (loại dao yếm dài khoảng 30cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen bị mẻ nhiều chỗ dùng để chặt than) chém bị hại trúng 03 cái vào vùng trán trái, vùng đỉnh trái và vùng cằm trái của bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 11%. Lúc này anh Thái Minh L1 chạy xe ngang nhìn thấy bị hại Đào bị thương chảy nhiều máu, nên Luân xuống xe đi lại và hỏi: “*thằng nào đánh ní tao*”, thì bị cáo Vũ tiếp tục cầm dao rượt theo chém anh Luân 03 dao, trúng vào cánh tay trái, bả vai phải và ngón II tay phải gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 04%.

[3] Bị cáo Phan Thành V là người có đủ đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý, không gì so sánh được là bất khả xâm phạm, là khách thể được luật hình bảo vệ, người nào xâm hại là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị. Bị cáo Phan Thanh Vũ nhận thức được điều này nhưng với bản chất xem thường pháp luật, không tôn trọng sức khỏe của người khác nên đã có hành vi dùng cây dao yếm bằng kim loại chém nhiều cái trúng vào vùng trán trái, vùng đỉnh trái và vùng cằm trái của bị hại Nguyễn Hải Đ gây thương tích, với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại qua giám định là 11%; chém nhiều cái trúng vào cánh tay trái, bả vai phải và ngón II tay phải của anh Thái Minh L1 gây thương tích, với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại qua giám định là 04%. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành cơ bản về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Hung khí bị cáo Phan Thành V dùng gây thương tích cho bị hại Nguyễn Hải Đ và anh Thái Minh L1 là cây dao yếm cán bằng cây, lưỡi bằng kim loại đây là loại “*hung khí nguy hiểm*” nên hành vi phạm tội của bị cáo đối với bị hại Nguyễn Hải Đ thuộc tình tiết định khung tăng nặng nên phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh Thái Minh L1 đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và thuộc trường hợp khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của bị hại quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), nhưng anh Luân đã bãi nại và không yêu cầu xử lý về hình sự đối với bị cáo. Do đó, Cáo trạng số 36/CT-VKSMX ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Phan Thành V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét thấy, bị cáo Phan Thành V thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm

hại đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật và còn xâm hại đến sức khỏe của ông Thái Minh L1, hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn và bất bình trong nhân dân nên đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm. Đồng thời, loại tội phạm này đang có chiều hướng tăng, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với bị cáo cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, bị cáo phải chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật, để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã.

[6] Tuy nhiên, trong lượng hình Hội đồng xét xử cũng lưu tâm xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng chính sách khoan hồng để có phần ân giảm đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo cùng lúc gây thương tích cho 02 người, đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập, chưa bị truy cứu và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự; lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội hai lần trở lên*” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nhưng bị cáo đã được anh Thái Minh L1 không yêu cầu khởi tố nên không bị xử lý bị cáo về hành vi gây thương tích cho anh Thái Minh L1, theo hướng có lợi cho người phạm tội nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội hai lần trở lên*” đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Hải Đ với số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) và ông Thái Minh L1 với số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*); gia đình bị cáo có bà cố (Đỗ Thị Lự), ông ngoại (Nguyễn Thành Được) và 02 người ông cậu (Đỗ Thành Sao, Đỗ Thành Đông) là người có công với cách mạng được nhà nước tặng bằng khen, các tình tiết trên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ; trong lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo tuy là người có trình độ học vấn thấp (Lớp 3/12), nhưng bị cáo nhận biết được dùng dao chém vào cơ thể người khác gây thương tích là hành vi trái pháp luật, vi phạm pháp luật, nên về nhận thức pháp luật của bị cáo không hạn chế; trong quá trình điều tra tuy ông Thái Minh L1 đã có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý đối với bị cáo, nhưng tại phiên tòa ông Luân đề nghị xử phạt nghiêm và xử lý bị cáo theo đúng pháp luật; do đó, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế* và ông Thái Minh L1 đã có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý đối với bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa có cơ sở.

[8] Mặt khác, tuy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, nghiêm trọng, gây thương tích cho nhiều người (bị hại và anh Luân), thương tích bị cáo gây ra cho bị hại nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng; tại phiên tòa bị hại cho rằng mức

hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là quá nhẹ, không nghiêm; bị hại và anh Luân đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm đối với bị cáo. Xét thấy, theo Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố là không đủ sức răn đe đối với bị cáo và bị hại đã phản đối. Do vậy, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và chưa có căn cứ pháp luật, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận; cần xử phạt bị cáo nghiêm hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Thành V đã bồi thường xong và bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[10] Đối với số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện W theo biên lai thu tiền số 0000129 ngày 26/01/2024, bị cáo đã bồi thường xong và không còn liên quan đến việc bồi thường nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Không thu giữ nên không đặt ra xem xét.

[12] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Thành V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thành V phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Thành V.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Thành V 02 (hai) năm tù.

- Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc bắt bị cáo đi thi hành án..

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Trả cho bị cáo Phan Thành V số tiền 20.000.000 đồng do bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện W theo biên lai thu tiền số 0000129 ngày 26/01/2024.

4. Về xử lý vật chứng: Không thu giữ nên không đặt ra xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Thành V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được biết, án xử sơ thẩm công khai quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện W;
- THA huyện W;
- CQ CSĐT-CA huyện W;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Hùng Nuôi